

Số: **43** /2025/CBTT-ICON4

Hà Nội, ngày 17 tháng 4 năm 2025

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Căn cứ theo Nghị quyết HĐQT số 10/2025/NQ-HĐQT ngày 16/4/2025 và Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4, chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 như sau:

1. Trường hợp bổ nhiệm

a) Ông NGUYỄN TRẦN TÙNG

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Chủ tịch Hội đồng quản trị.
- Chức vụ được bổ nhiệm: Chủ tịch Hội đồng quản trị.
- Thời hạn bổ nhiệm: Nhiệm kỳ 2025 – 2030.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 16/4/2025.

b) Ông NGUYỄN ĐỨC LAI

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Thành viên Hội đồng quản trị.
- Chức vụ được bổ nhiệm: Thành viên Hội đồng quản trị.
- Thời hạn bổ nhiệm: Nhiệm kỳ 2025 - 2030.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 16/4/2025.

c) Ông NGUYỄN ĐỨC HÀ

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Thành viên Hội đồng quản trị.
- Chức vụ được bổ nhiệm: Thành viên Hội đồng quản trị
- Thời hạn bổ nhiệm: Nhiệm kỳ 2025 – 2030.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 16/4/2025.

d) Bà CAO THỊ LAN HƯƠNG

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Thành viên Hội đồng quản trị.
- Chức vụ được bổ nhiệm: Thành viên Hội đồng quản trị.
- Thời hạn bổ nhiệm: Nhiệm kỳ 2025 - 2030.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 16/4/2025.

e) Ông NGUYỄN VĂN NGHĨA

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Không.
- Chức vụ được bổ nhiệm: Thành viên Hội đồng quản trị.
- Thời hạn bổ nhiệm: Nhiệm kỳ 2025 - 2030.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 16/4/2025.



f) Bà NGUYỄN THỊ KIM NGÂN

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Không.
- Chức vụ được bổ nhiệm: Trưởng Ban Kiểm soát.
- Thời hạn bổ nhiệm: Nhiệm kỳ 2025 - 2030.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 16/4/2025.

g) Ông ĐỖ LÊ NAM

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Thành viên Ban Kiểm soát.
- Chức vụ được bổ nhiệm: Thành viên Ban Kiểm soát.
- Thời hạn bổ nhiệm: Nhiệm kỳ 2025 - 2030.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 16/4/2025.

h) Bà NGUYỄN THU THẢO

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Không.
- Chức vụ được bổ nhiệm: Thành viên Ban Kiểm soát.
- Thời hạn bổ nhiệm: Nhiệm kỳ 2025 - 2030.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 16/4/2025.

2. Trường hợp miễn nhiệm/từ nhiệm:

a) Ông ĐẶNG HUY KHÔI

- Không còn đảm nhận chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị.
- Lý do miễn nhiệm (nếu có): Hết nhiệm kỳ.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 16/4/2025.

b) Bà TRẦN THỊ LOAN

- Không còn đảm nhận chức vụ: Trưởng Ban Kiểm soát.
- Lý do miễn nhiệm (nếu có): Hết nhiệm kỳ.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 16/4/2025.

c) Ông ĐẶNG XUÂN HIẾN

- Không còn đảm nhận chức vụ: Thành viên Ban Kiểm soát.
- Lý do miễn nhiệm (nếu có): Hết nhiệm kỳ.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 16/4/2025.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 17/4/2025 tại đường dẫn <https://icon4.com.vn/cong-bo-thong-tin>.

Tài liệu đính kèm

- Nghị quyết HĐQT/Nghị quyết ĐHĐCĐ về việc thay đổi nhân sự;
- Biên bản họp Ban kiểm soát.
- Danh sách người có liên quan.

Đại diện tổ chức

NGƯỜI ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN



Phạm Thị Kiều Trang

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Hà Nội, ngày 16 tháng 4 năm 2025
Hanoi, day 16 month 4 year 2025

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CIRRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To: - The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

1. Họ và tên /Full name: **NGUYỄN TRẦN TÙNG**
2. Giới tính/Sex: Nam.
3. Ngày tháng năm sinh/Date of birth: 06/11/1974.
4. Nơi sinh/Place of birth: Quảng Ninh
5. Số CMND/CCCD (hoặc số hộ chiếu)/ ID card No. (or Passport No.):
Ngày cấp/Date of issue:
Nơi cấp/Place of issue: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.
6. Quốc tịch/Nationality: Việt Nam.
7. Dân tộc/Ethnic: Kinh.
8. Địa chỉ thường trú/Permanent residence:
9. Điện thoại/Telephone number:
10. Địa chỉ email/Email:
11. Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4.
12. Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Current position in an organization subject to information disclosure: Chủ tịch Hội đồng quản trị.
13. Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in other companies:

TT	Chức vụ	Tên tổ chức
1	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Taseco
2	Chủ tịch HĐQT	Công ty Cổ phần Taseco Invest
14. Số CP nắm giữ: 0 chiếm 0 % vốn điều lệ, trong đó/ Number of owning shares 0, accounting for 0 % of charter capital, of which:
 - Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation): 0
 - Cá nhân sở hữu/ Owning by Individual: 0
15. Các cam kết nắm giữ (nếu có)/Other owning commitments (if any): Không.

16. Danh sách người có liên quan của người khai* /List of affiliated persons of declarant:

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019.

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CCCD/CMN D/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents/ ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	CC4	Nguyễn Trần Tùng		Chủ tịch HDQT	Người nội bộ	CCCD					0	0	15/5/2024			
1.01	CC4	Nguyễn Phú Thìn			Bố đẻ	CCCD					0	0	15/5/2024			
1.02	CC4	Cao Văn Tám			Bố vợ	CCCD					0	0	15/5/2024			
1.03	CC4	Trịnh Thị Tân			Mẹ vợ	CCCD					0	0	15/5/2024			
1.04	CC4	Cao Thị Hà			Vợ	CCCD					0	0	15/5/2024			
1.05	CC4	Nguyễn Cao Đức Minh			Con đẻ	CCCD					0	0	15/5/2024			

S/tt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CCCD/CMN D/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents/ ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1.06	CC4	Nguyễn Phú Quang			Con đẻ	CCCD					0	0	15/5/2024			
1.07	CC4	Nguyễn Thị Vân			Chị ruột	CCCD					0	0	15/5/2024			
1.08	CC4	Nguyễn Văn Nghị			Anh rể	CCCD					0	0	15/5/2024			
1.09	CC4	Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Taseco			Tổ chức liên quan	Giấy ĐKKD					46.400.000	72,5%	15/5/2024			
1.10	CC4	Công ty Cổ phần Taseco Invest			Tổ chức liên quan	Giấy ĐKKD					0	0	15/5/2024			
1.11	CC4	Công ty Cổ phần Tập đoàn Taseco			Tổ chức liên quan	Giấy ĐKKD					0	0	15/5/2024			

17. Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any)*: Không.

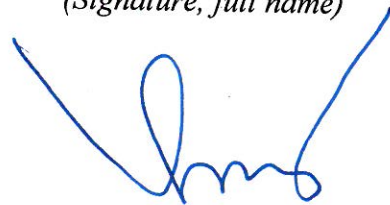
18. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any)*: Không.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI / DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Signature, full name)



Nguyễn Trần Tung

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Hà Nội, ngày 16 tháng 4 năm 2025
Hanoi, day 16 month 4 year 2025

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CIRRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To: - The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

1. Họ và tên /Full name: **NGUYỄN ĐỨC LAI**
2. Giới tính/Sex: Nam.
3. Ngày tháng năm sinh/Date of birth: 21/4/1966.
4. Nơi sinh/Place of birth: Hà Nội.
5. Số CMND/CCCD (hoặc số hộ chiếu)/ ID card No. (or Passport No.):
Ngày cấp/Date of issue:
Nơi cấp/Place of issue: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.
6. Quốc tịch/Nationality: Việt Nam.
7. Dân tộc/Ethnic: Kinh.
8. Địa chỉ thường trú/Permanent residence:
9. Điện thoại/Telephone number:
10. Địa chỉ email/Email:
11. Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4.
12. Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Current position in an organization subject to information disclosure: Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc.
13. Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in other companies:

TT	Chức vụ	Tên tổ chức
1	Tổng Giám đốc	Công ty Cổ phần Đầu tư và Dịch vụ Yên Bình
2	Thành viên HĐQT	Công ty Cổ phần Đầu tư - Xây dựng Tây Hà

14. Số CP nắm giữ: 23.380.000 chiếm 36,531% vốn điều lệ, trong đó/ Number of owning shares 23.380.000, accounting for 36,531 % of charter capital, of which:
 - Đại diện (Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Taseco) sở hữu/Owning on behalf of (Taseco Land Investment Joint Stock Company): 23.200.000.
 - Cá nhân sở hữu/ Owning by Individual: 180.000.
15. Các cam kết nắm giữ (nếu có)/Other owning commitments (if any): Không.

16. Danh sách người có liên quan của người khai* /List of affiliated persons of declarant:

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019.

Sr No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CCCD/CMN Đ/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents/ ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có sổ Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	CC4	Nguyễn Đức Lai		Thành viên HĐQT Tổng Giám đốc	Người nội bộ	CCCD					180.000	0,281%	09/4/2022			
1.01	CC4	Hoàng Thị Hòe			Mẹ vợ	CCCD					0	0	09/4/2022			
1.02	CC4	Nghiêm Thị Hồng Thúy			Vợ	CCCD					0	0	09/4/2022			
1.03	CC4	Nguyễn Thủy Ngân			Con đẻ	CCCD					0	0	09/4/2022			
1.04	CC4	Nguyễn Đức Vương			Con đẻ	CCCD					0	0	09/4/2022			
1.05	CC4	Nguyễn Đức Minh			Anh ruột	CCCD					0	0	09/4/2022			

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CCCD/CMN D: Passport/ Giấy ĐKKD) Type of document(s) ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trú sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1.06	CC4	Nguyễn Thị Bình			Chị ruột	CCCD					0	0	09/4/2022			
1.07	CC4	Nguyễn Lệ Chi			Chị ruột	CCCD					0	0	09/4/2022			
1.08	CC4	Nguyễn Lệ Cường			Chị ruột	CCCD					0	0	09/4/2022			
1.09	CC4	Trần Ngọc Tuyết			Chị dâu	CCCD					0	0	09/4/2022			
1.10	CC4	Hoàng Văn Quang			Anh rể	CCCD					0	0	09/4/2022			
1.11	CC4	Nguyễn Thế Vinh			Con rể	CCCD					0	0	09/4/2022			
1.12	CC4	Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Taseco			Tổ chức liên quan	Giấy ĐKKD					46.400.000	72,5%	09/4/2022			

Sit No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CCCD/CMN/ Đ/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents/ ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ (trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
I.13	CC4	Công ty Cổ phần Đầu tư và Dịch vụ Yên Bình			Tổ chức liên quan	Giấy ĐKKD							09/4/2022			
I.14	CC4	Công ty Cổ phần Đầu tư – Xây dựng Tây Hà			Tổ chức liên quan	Giấy ĐKKD					0	0	09/4/2022			

17. Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any)*: Không.

18. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any)*: Không.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI / DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Signature, full name)



Nguyễn Đức Lai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Hà Nội, ngày 16 tháng 4 năm 2025
Hanoi, day 16 month 4 year 2025

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ *CIRRICULLUM VITAE*

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To: - The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

1. Họ và tên /*Full name*: **NGUYỄN ĐỨC HÀ**
2. Giới tính/*Sex*: Nam.
3. Ngày tháng năm sinh/*Date of birth*: 24/10/1976.
4. Nơi sinh/*Place of birth*: Hà Nội.
5. Số CMND/CCCD (hoặc số hộ chiếu)/ *ID card No. (or Passport No.)*:
Ngày cấp/*Date of issue*:
Nơi cấp/*Place of issue*: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.
6. Quốc tịch/*Nationality*: Việt Nam.
7. Dân tộc/*Ethnic*: Kinh.
8. Địa chỉ thường trú/*Permanent residence*:
9. Điện thoại/*Telephone number*:
10. Địa chỉ email/*Email*:
11. Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Organisation's name subject to information disclosure rules*: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4.
12. Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ *Current position in an organization subject to information disclosure*: Thành viên Hội đồng quản trị.
13. Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/*Positions in other companies*:

TT	Chức vụ	Tên tổ chức
1	Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc	Công ty Cổ phần Xây dựng IKCONS
14. Số CP nắm giữ: 50.000 chiếm 0,078% vốn điều lệ, trong đó/ *Number of owning shares 50.000, accounting for 0,078 % of charter capital, of which*:
 - Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/*Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation)*: 0.
 - Cá nhân sở hữu/ *Owning by Individual*: 50.000.
15. Các cam kết nắm giữ (nếu có)/*Other owning commitments (if any)*: Không.

16. Danh sách người có liên quan của người khai* /List of affiliated persons of declarant:

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019.

Sit No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CCCD/CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents/ ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
I	CC4	Nguyễn Đức Hà		Thành viên HĐQT	Người nội bộ	CCCD					50.000	0,078%	14/01/2021			
I.01	CC4	Nguyễn Văn Hiếu			Bố đẻ	CCCD					0	0	14/01/2021			
I.02	CC4	Nguyễn Thị Quán			Mẹ đẻ	CCCD					0	0	14/01/2021			
I.03	CC4	Trần Văn Thăng			Bố vợ	CCCD					0	0	14/01/2021			
I.04	CC4	Dư Thị Hợp			Mẹ vợ	CCCD					0	0	14/01/2021			
I.05	CC4	Trần Thị Thu Hiền			Vợ	CCCD					0	0	14/01/2021			
I.06	CC4	Nguyễn Chí Mai			Con đẻ	CCCD					0	0	14/01/2021			

Sr No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CCCD/CMN ID/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents/ ID/ Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp/ Date of issue	Nơi cấp/ Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ/ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ/ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH) và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1.07	CC4	Nguyễn Minh Hoàng			Con đẻ						0	0	14/01/2021			Còn nhớ
1.08	CC4	Nguyễn Hữu Hạnh			Anh ruột	CCCD					0	0	14/01/2021			
1.09	CC4	Nguyễn Thị Hồng			Em ruột	CCCD					0	0	14/01/2021			
1.10	CC4	Nguyễn Thị Thu Hương			Em ruột	CCCD					0	0	14/01/2021			
1.11	CC4	Nguyễn Thị Phương Hoa			Chị dâu	CCCD					0	0	14/01/2021			
1.12	CC4	Hoàng Thanh Hải			Em rể	CCCD					0	0	14/01/2021			
1.13	CC4	Đỗ Đức Cảnh			Em rể	CCCD					0	0	14/01/2021			
1.14	CC4	Công ty Cổ phần Xây dựng IKCONS			Tổ chức liên quan	Giấy ĐKKD					0	0	06/12/2021			

17. Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any)*: Không.

18. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any)*: Không.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI / DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Signature, full name)



The image shows a handwritten signature in blue ink above a horizontal line. Below the line, the full name "Nguyễn Đức Ka" is written in blue ink.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Hà Nội, ngày 16 tháng 4 năm 2025
Hanoi, day 16 month 4 year 2025

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CIRRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.
To: - The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

1. Họ và tên /Full name: **CAO THỊ LAN HƯƠNG**
2. Giới tính/Sex: Nữ.
3. Ngày tháng năm sinh/Date of birth: 08/7/1976.
4. Nơi sinh/Place of birth: Quảng Ninh.
5. Số CMND/CCCD (hoặc số hộ chiếu)/ ID card No. (or Passport No.):
Ngày cấp/Date of issue:
Nơi cấp/Place of issue: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.
6. Quốc tịch/Nationality: Việt Nam.
7. Dân tộc/Ethnic: Kinh.
8. Địa chỉ thường trú/Permanent residence:
9. Điện thoại/Telephone number:
10. Địa chỉ email/Email:
11. Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation 's name subject to information disclosure rules: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4.
12. Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Current position in an organization subject to information disclosure: Thành viên Hội đồng quản trị, Người phụ trách quản trị Công ty.
13. Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in other companies:

TT	Chức vụ	Tên tổ chức
1	Phó Tổng Giám đốc	Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Taseco
2	Trưởng Ban Kiểm soát	Công ty Cổ phần Tập đoàn Taseco
3	Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc	Công ty Cổ phần Quản lý Bất động sản Quốc tế
4	Phó Chủ tịch HĐQT	Công ty Cổ phần Bất động sản Tràng An

14. Số CP nắm giữ: 23.300.000 chiếm 36,406 % vốn điều lệ, trong đó/ Number of owning shares 23.300.000, accounting for 36,406% of charter capital, of which:
 - Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation): 23.200.000.
 - Cá nhân sở hữu/ Owning by Individual: 100.000.
15. Các cam kết nắm giữ (nếu có)/Other owning commitments (if any): Không.

16. Danh sách người có liên quan của người khai* /List of affiliated persons of declarant:

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019.

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CCCD/CMN/ Đ: Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents/ ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
I	CC4	Cao Thị Lan Hương		Thành viên HDQT Người phụ trách quản trị Công ty	Người nội bộ	CCCD					100.000	0,156%	15/10/2020			
1.01	CC4	Cao Xuân Kính			Bồ đề	CCCD					0	0	15/10/2020			
1.02	CC4	Nguyễn Thị Nghé			Mẹ đẻ	CMND					0	0	15/10/2020			
1.03	CC4	Đỗ Thị Phùng			Mẹ chồng	CCCD					0	0	15/10/2020			

Sr No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CCCD/CMND/ D- Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents/ ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1.04	CC4	Phạm Cao Cường			Chồng	CCCD					0	0	15/10/2020			
1.05	CC4	Phạm Cao Duy			Con đẻ	CCCD					0	0	15/10/2020			
1.06	CC4	Phạm Hoàng Vũ			Con đẻ	CCCD					0	0	15/10/2020			
1.07	CC4	Cao Thị Hà			Em ruột	CCCD					0	0	15/10/2020			
1.08	CC4	Cao Thị Thu Hiền			Em ruột	CCCD					0	0	15/10/2020			
1.09	CC4	Lê Đăng Xuyên			Em ruột	CCCD					0	0	15/10/2020			

Số No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giáo dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CCCD/CMN D/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents/ ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trú sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1.10	CC4	Vũ Xuân Ngân			Em rể	CCCD					0	0	15/10/2020			
1.11	CC4	Công ty Cổ phần Tập đoàn Taseco			Tổ chức liên quan	Giấy ĐKKD					0	0	15/10/2020			
1.12	CC4	Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Taseco			Tổ chức liên quan	Giấy ĐKKD					46.400.000	72,5%	15/10/2020			
1.13	CC4	Công ty Cổ phần Quản lý Bất động sản Quốc tế			Tổ chức liên quan	Giấy ĐKKD					0	0	15/10/2020			
1.14	CC4	Công ty Cổ phần Alacarte Hà Long			Tổ chức liên quan	Giấy ĐKKD					0	0	15/12/2021			

Sit No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CCCD/CMN Đ: Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents/ ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1.15	CC4	Công ty Cổ phần Bao bì Việt Nam			Tổ chức liên quan	Giấy ĐKKD					0	0	21/11/2022			
1.16	CC4	Công ty Cổ phần Bất động sản Tràng An			Tổ chức liên quan	Giấy ĐKKD					0	0	05/08/2024			

17. Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any)*: Không.

18. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any)*: Không.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI / DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Signature, full name)


Bao Thị Lan Hương.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Hà Nội, ngày 16 tháng 4 năm 2025
Hanoi, day 16 month 4 year 2025

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CIRRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.
To: - The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

1. Họ và tên /Full name: **NGUYỄN VĂN NGHĨA**
2. Giới tính/Sex: Nam.
3. Ngày tháng năm sinh/Date of birth: 25/04/1977.
4. Nơi sinh/Place of birth: Hòa Bình.
5. Số CMND/CCCD (hoặc số hộ chiếu)/ ID card No. (or Passport No.):
Ngày cấp/Date of issue:
Nơi cấp/Place of issue: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.
6. Quốc tịch/Nationality: Việt Nam.
7. Dân tộc/Ethnic: Kinh.
8. Địa chỉ thường trú/Permanent residence:
9. Điện thoại/Telephone number:
10. Địa chỉ email/Email:
11. Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4.
12. Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Current position in an organization subject to information disclosure: Thành viên Hội đồng quản trị.
13. Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in other companies:

TT	Chức vụ	Tên tổ chức
1	Phó Tổng Giám đốc	Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Taseco
2	Chủ tịch HĐQT	Công ty Cổ phần Đầu tư và Dịch vụ Yên Bình
3	Chủ tịch HĐQT	Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Công nghệ Việt Nam
4	Thành viên HĐQT	Công ty Cổ phần Taseco Invest

14. Số CP nắm giữ: 0 chiếm 0 % vốn điều lệ, trong đó/ Number of owning shares 0, accounting for 0 % of charter capital, of which:
 - Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation): 0
 - Cá nhân sở hữu/ Owning by Individual: 0
15. Các cam kết nắm giữ (nếu có)/Other owning commitments (if any): Không.

16. Danh sách người có liên quan của người khai* /List of affiliated persons of declarant:

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019.

Su No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CCCD:CMND; Passport; Giấy ĐKKD) Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	CC4	Nguyễn Văn Nghĩa		Thành viên HĐQT	Người nội bộ	CCCD					0	0	16/4/2025			
1.01	CC4	Nguyễn Đức Hồng			Bố đẻ	CCCD					0	0	16/4/2025			
1.02	CC4	Phạm Thị Lê Hồng			Mẹ đẻ	CCCD					0	0	16/4/2025			
1.03	CC4	Triệu Công Chính			Bố vợ	CCCD					0	0	16/4/2025			
1.04	CC4	Triệu Thị Hải Hiền			Vợ	CCCD					0	0	16/4/2025			
1.05	CC4	Nguyễn Thu Hải			Con đẻ	CCCD					0	0	16/4/2025			

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CCCD/CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents/ ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phải sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
		An														
1.06	CC4	Nguyễn Triệu Phúc Lâm			Con đẻ	CCCD					0	0	16/4/2025			
1.07	CC4	Nguyễn Thị Hà			Chị ruột	CCCD					0	0	16/4/2025			
1.08	CC4	Nguyễn Thu Hạnh			Em ruột	CCCD					0	0	16/4/2025			
1.09	CC4	Nguyễn Văn Trung			Anh rể	CCCD					0	0	16/4/2025			
1.10	CC4	Nguyễn Văn Thanh			Em rể	CCCD					0	0	16/4/2025			
1.11	CC4	Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Taseco			Tổ chức liên quan	Giấy ĐKKD					46.400.000	72,5%	16/4/2025			

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CCCD/CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents/ ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 1.3 và 1.4) Reasons (when arising changes related to sections of 1.3 and 1.4)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1.12	CC4	Công ty Cổ phần Đầu tư và Dịch vụ Yên Bình			Tổ chức liên quan	Giấy ĐKKD					0	0	16/4/2025			
1.13	CC4	Công ty Cổ phần Taseco Invest			Tổ chức liên quan	Giấy ĐKKD					0	0	16/4/2025			
1.14	CC4	Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Công nghệ Việt Nam			Tổ chức liên quan	Giấy ĐKKD					0	0	16/4/2025			

17. Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any)*: Không.

18. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any)*: Không.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI / DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Signature, full name)


Nguyễn Văn Nghĩa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Hà Nội, ngày 16 tháng 4 năm 2025
Hanoi, day 16 month 4 year 2025

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CIRRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.
To: - The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

1. Họ và tên /Full name: **NGUYỄN THỊ KIM NGÂN**
2. Giới tính/Sex: Nữ.
3. Ngày tháng năm sinh/Date of birth: 14/5/1978.
4. Nơi sinh/Place of birth: Nam Định
5. Số CMND/CCCD (hoặc số hộ chiếu)/ ID card No. (or Passport No.):
Ngày cấp/Date of issue:
Nơi cấp/Place of issue: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.
6. Quốc tịch/Nationality: Việt Nam.
7. Dân tộc/Ethnic: Kinh.
8. Địa chỉ thường trú/Permanent residence:
9. Điện thoại/Telephone number:
10. Địa chỉ email/Email:
11. Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4.
12. Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Current position in an organization subject to information disclosure: Trưởng Ban kiểm soát.
13. Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in other companies:

TT	Chức vụ	Tên tổ chức
1	Kế toán trưởng	Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Taseco
2	Trưởng Ban Kiểm soát	Công ty Cổ phần Đầu tư và Dịch vụ Yên Bình
14. Số CP nắm giữ: 0 chiếm 0 % vốn điều lệ, trong đó/ Number of owning shares 0, accounting for 0% of charter capital, of which:
 - ☒ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation): 0.
 - ☒ Cá nhân sở hữu/ Owning by Individual: 0.
15. Các cam kết nắm giữ (nếu có)/Other owning commitments (if any): Không.

16. Danh sách người có liên quan của người khai* /List of affiliated persons of declarant:

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019.

Số No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CCCD/CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents/ ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	CC4	Nguyễn Thị Kim Ngân		Trưởng Ban Kiểm soát	Người nội bộ	CCCD					0	0	16/4/2025			
1.01	CC4	Nguyễn Hữu Hậu			Bố đẻ	CCCD					0	0	16/4/2025			
1.02	CC4	Trần Thị Ngọc			Mẹ đẻ	CCCD					0	0	16/4/2025			
1.03	CC4	Nguyễn Đoàn Thành			Bố chồng	CCCD					0	0	16/4/2025			
1.04	CC4	Trần Thị Diễm			Mẹ chồng	CCCD					0	0	16/4/2025			
1.05	CC4	Nguyễn Thanh Hải			Chồng	CCCD					0	0	16/4/2025			

Su No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CCCD/CMND/Passport) Giấy ĐKKD) Type of documents/ ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phải sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1.06	CC4	Nguyễn Đoàn Cao			Con đẻ	CCCD					0	0	16/4/2025			
1.07	CC4	Nguyễn Đoàn Minh			Con đẻ						0	0	16/4/2025			Còn nhớ
1.08	CC4	Nguyễn Hữu Phúc			Anh ruột	CMND					0	0	16/4/2025			
1.09	CC4	Nguyễn Văn An			Em ruột	CCCD					0	0	16/4/2025			
1.10	CC4	Đinh Quỳnh Ngọc			Chị dâu	CCCD					0	0	16/4/2025			
1.11	CC4	Nguyễn Thị Thanh Hoa			Em dâu	CCCD					0	0	16/4/2025			
1.12	CC4	Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Taseco			Tổ chức liên quan	Giấy ĐKKD					46.400.000	72,5%	16/4/2025			

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CCCD/CMN D/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents/ ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1.13	CC4	Công ty Cổ phần Đầu tư và Dịch vụ Yên Bình			Tổ chức liên quan	Giấy ĐKKD					0	0	16/4/2025			

17. Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any)*: Không.

18. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any)*: Không.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI / DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Signature, full name)



Nguyễn Thị Kim Ngân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Hà Nội, ngày 16 tháng 4 năm 2025
Hanoi, day 16 month 4 year 2025

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CIRRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.
To: - The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

1. Họ và tên /Full name: **ĐỖ LÊ NAM**
2. Giới tính/Sex: Nam.
3. Ngày tháng năm sinh/Date of birth: 15/10/1978.
4. Nơi sinh/Place of birth: Thanh Hóa
5. Số CMND/CCCD (hoặc số hộ chiếu)/ ID card No. (or Passport No.):
Ngày cấp/Date of issue:
Nơi cấp/Place of issue: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.
6. Quốc tịch/Nationality: Việt Nam.
7. Dân tộc/Ethnic: Kinh.
8. Địa chỉ thường trú/Permanent residence:
9. Điện thoại/Telephone number:
10. Địa chỉ email/Email:
11. Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4.
12. Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Current position in an organization subject to information disclosure: Thành viên Ban kiểm soát.
13. Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in other companies:

TT	Chức vụ	Tên tổ chức
1	Thành viên HĐQT	Công ty Cổ phần Đầu tư Du lịch sinh thái Quốc tế
2	Trưởng Ban pháp chế	Công ty Cổ phần Đầu tư bất động sản Taseco

14. Số CP nắm giữ: 0 chiếm 0 % vốn điều lệ, trong đó/ Number of owning shares 0, accounting for 0% of charter capital, of which:
 - Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation): 0.
 - Cá nhân sở hữu/ Owning by Individual: 0.
15. Các cam kết nắm giữ (nếu có)/Other owning commitments (if any): Không.

16. Danh sách người có liên quan của người khai* /List of affiliated persons of declarant:

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019.

STT No	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CCCD/CMND/ Đi/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents/ ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	CC4	Đỗ Lê Nam		Thành viên BKS	Người nội bộ	CCCD					0	0	14/01/2021			
1.01	CC4	Đỗ Văn Thương			Bố đẻ	CCCD					0	0	14/01/2021			
1.02	CC4	Lê Thị Năm			Mẹ đẻ	CCCD					0	0	14/01/2021			
1.02	CC4	Lại Tây Dương			Bố vợ	CMND					0	0	14/01/2021			
1.03	CC4	Đỗ Thị Thanh			Mẹ vợ	CMND					0	0	14/01/2021			
1.04	CC4	Lại Thị Quế Hiền			Vợ	CCCD					0	0	14/01/2021			

STT No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CCCD/CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents/ ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1.05	CC4	Đỗ Thị Quỳnh Châu			Con đẻ						0	0	14/01/2021			Còn nhớ
1.06	CC4	Đỗ Thị Hà Phương			Con đẻ						0	0	14/01/2021			Còn nhớ
1.07	CC4	Đỗ Thị Lệ Hằng			Em ruột	CMND					0	0	14/01/2021			
1.08	CC4	Đỗ Lê Sơn			Em ruột	CMND					0	0	14/01/2021			
1.09	CC4	Lê Mai Hằng			Em dâu	CMND					0	0	14/01/2021			
1.10	CC4	Nguyễn Việt Hưng			Em rể	CMND					0	0	14/01/2021			
1.11	CC4	Công ty Cổ phần Đầu tư Du lịch sinh thái Quốc tế			Tổ chức liên quan	Giấy ĐKKD					0	0	14/01/2021			

17. Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any)*: Không.

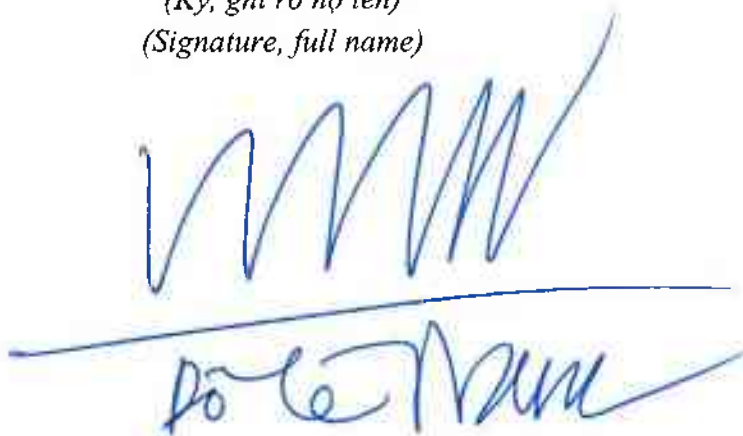
18. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any)*: Không.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI / DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Signature, full name)

The image shows a handwritten signature in blue ink, consisting of several stylized, overlapping loops. Below the signature is a horizontal line, and underneath that line, the full name "Đoàn Văn" is written in a cursive, handwritten style in blue ink.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Hà Nội, ngày 16 tháng 4 năm 2025
Hanoi, day 16 month 4 year 2025

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CIRRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.
To: - The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

1. Họ và tên /Full name: **NGUYỄN THU THẢO**
2. Giới tính/Sex: Nữ.
3. Ngày tháng năm sinh/Date of birth: 11/9/1982.
4. Nơi sinh/Place of birth: Hà Nội
5. Số CMND/CCCD (hoặc số hộ chiếu)/ ID card No. (or Passport No.)
Ngày cấp/Date of issue:
Nơi cấp/Place of issue: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.
6. Quốc tịch/Nationality: Việt Nam.
7. Dân tộc/Ethnic: Kinh.
8. Địa chỉ thường trú/Permanent residence:
9. Điện thoại/Telephone number:
10. Địa chỉ email/Email:
11. Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4.
12. Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Current position in an organization subject to information disclosure: Thành viên Ban kiểm soát.
13. Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in other companies:

TT	Chức vụ	Tên tổ chức
1	Phó phòng Kinh tế	Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Taseco
14. Số CP nắm giữ: 0 chiếm 0 % vốn điều lệ, trong đó/ Number of owning shares 0, accounting for 0% of charter capital, of which:
 - Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation): 0.
 - Cá nhân sở hữu/ Owning by Individual: 0.
15. Các cam kết nắm giữ (nếu có)/Other owning commitments (if any): Không.

16. Danh sách người có liên quan của người khai* /List of affiliated persons of declarant:

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019.

Sr No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CCCD/CMND/ D/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents/ ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	CC4	Nguyễn Thu Thảo		Thành viên Ban Kiểm soát	Người nội bộ	CCCD					0	0	16/4/2025			
1.01	CC4	Nguyễn Văn Mịch			Bố đẻ						0	0				Đã mất
1.02	CC4	Phạm Thị Hiền			Mẹ đẻ	CCCD					0	0	16/4/2025			
1.03	CC4	Lê Đôn Thảo			Bố chồng						0	0				Đã mất
1.04	CC4	Vũ Thị Mình Hiền			Mẹ chồng	CCCD					0	0	16/4/2025			
1.05	CC4	Lê Việt Thắng			Chồng	CCCD					0	0	16/4/2025			

S# No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CCCD/CMN D- Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents/ ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1.06	CC4	Lê Nguyễn Cát			Con đẻ	CCCD					0	0	16/4/2025			
1.07	CC4	Lê Trí Tường			Con đẻ	CCCD					0	0	16/4/2025			
1.08	CC4	Nguyễn Hong Việt			Anh ruột	CCCD					0	0	16/4/2025			
1.09	CC4	Nguyễn Thị Lan Hương			Chị ruột	CCCD					0	0	16/4/2025			
1.10	CC4	Vũ Thị Nhài			Chị dâu	CCCD					0	0	16/4/2025			
1.11	CC4	Đỗ Bá Đoàn			Anh rể	CCCD					0	0	16/4/2025			

17. Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any)*: Không.

18. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any)*: Không.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

NGƯỜI KHAI / DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Signature, full name)



Nguyễn Thu Thảo

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 4

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4;
Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng 4 số 01/2025/BB-ĐHĐCĐ ngày 16/4/2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty và hoạt động của Hội đồng quản trị (“HDQT”) năm 2024; kế hoạch kinh doanh của Công ty và hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 (theo nội dung Báo cáo số 01/2025/BC-HDQT ngày 25/3/2025 đính kèm).

1. Một số chỉ tiêu Kết quả kinh doanh năm 2024.

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2024 (tỷ đồng)	Thực hiện 2024 (tỷ đồng)	%TH/KH
Doanh thu hợp nhất	1.201,8	937,6	78,0%
Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	45,1	49,7	110,3%
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	33,2	36,8	110,8%

2. Một số chỉ tiêu Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025 (tỷ đồng)
1	Doanh thu hợp nhất	1.529,8
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	49,6
3	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	37,3
4	Dự kiến tỷ lệ cổ tức	5%

3. Kế hoạch thù lao của HĐQT năm 2025.

TT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao/tháng (VND)	Số tháng	Cộng (VND)
1	Chủ tịch HĐQT	01	5.000.000	12	60.000.000
2	Thành viên HĐQT	04	3.000.000	12	144.000.000
Tổng thù lao					204.000.000

4. Ủy quyền cho HĐQT Công ty:

Căn cứ thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, các Công ty thành viên trong năm 2025 và tình hình thị trường, HĐQT quyết định điều chỉnh Kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Công ty.

HĐQT có trách nhiệm báo cáo, giải trình cho cổ đông các nội dung điều chỉnh tại kỳ Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên tiếp theo.

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 (theo nội dung Báo cáo số 01/2025/BC-BKS ngày 25/3/2025 đính kèm). Trong đó, phê duyệt kế hoạch thù lao của Ban kiểm soát năm 2025 như sau:

TT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao/tháng (VND)	Số tháng	Cộng (VND)
1	Trưởng Ban Kiểm soát	01	3.000.000	12	36.000.000
2	Kiểm soát viên	02	2.000.000	12	48.000.000
Tổng thù lao					84.000.000

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán.

Điều 4. Thông qua việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025 của Công ty.

1. Báo cáo kết quả phân phối lợi nhuận năm 2024.

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (VND)
A	Số liệu trên BCTC riêng của Công ty mẹ	
1	Lợi nhuận để lại lũy kế đến cuối năm 2023	71.094.277.337
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2024	24.460.942.364
3	Chi trả cổ tức bằng tiền năm 2023 (tỷ lệ 5%/VĐL 640 tỷ đồng)	32.000.000.000
4	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi và Quỹ thưởng Ban điều hành năm 2024	520.000.000

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (VND)
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2024 (5=1+2-3-4)	63.035.219.701
B	Số liệu trên BCTC hợp nhất	
1	Lợi nhuận còn lại lũy kế đến cuối năm 2023	70.945.410.376
2	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ năm 2024	19.544.152.048
3	Chi trả cổ tức bằng tiền năm 2023 (tỷ lệ 5%/VĐL 640 tỷ đồng)	32.000.000.000
4	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi và Quỹ thưởng Ban điều hành năm 2024	678.610.000
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2024 (5=1+2-3-4)	57.810.952.424

2. Thông qua phân phối lợi nhuận năm 2024

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (VND)
1	Cổ tức năm 2024 (tính trên vốn điều lệ 640 tỷ đồng) (tỷ lệ 5%)	32.000.000.000
2	Lợi nhuận để lại chuyển qua năm 2025 – BCTC riêng (II.2=I.A.5-II.1)	31.035.219.701
3	Lợi nhuận để lại chuyển qua năm 2025 – BCTC hợp nhất (II.3=I.B.5-II.1)	25.810.952.424

3. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025

TT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ (%)/ Số tiền (VND)
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2025 - BCTC riêng	30,8
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2025 - BCTC hợp nhất	37,3
3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	Tối đa 3% LNST
4	Dự kiến tỷ lệ cổ tức	5%

4. Triển khai thực hiện:

a) Giao HĐQT tổ chức chi trả cổ tức năm 2024 theo tỷ lệ ĐHĐCĐ đã phê duyệt.

b) Căn cứ thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, các Công ty thành viên trong năm 2025 và tình hình thị trường, ủy quyền cho HĐQT quyết định (i) tạm ứng chi trả cổ tức năm 2025; (ii) trích và sử dụng quỹ khen thưởng, phúc lợi.

HĐQT có trách nhiệm báo cáo, giải trình cho cổ đông các nội dung trên ở kỳ ĐHĐCĐ thường niên tiếp theo.

Điều 5. Thông qua danh sách công ty kiểm toán độc lập để ưu tiên xem xét, lựa chọn là công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025.

1. Danh sách công ty kiểm toán lựa chọn:

- Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam.
- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Quốc tế.
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

2. Ủy quyền cho HĐQT xem xét, quyết định lựa chọn 01 trong số các công ty được nêu trên đây để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty.

Điều 6. Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty (theo nội dung Tờ trình số 04/2025/TTr-HĐQT ngày 25/3/2025 đính kèm).

Điều 7. Thông qua bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty.

1. Bổ sung ngành nghề kinh doanh cụ thể như sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành
1	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ương giống cây lâm nghiệp	0210
2	Khai thác gỗ	0220
3	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0231
4	Thu nhặt lâm sản khác trừ gỗ	0232
5	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
6	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
7	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác <i>Chi tiết: Hoạt động cung cấp dịch vụ thăm dò theo phương pháp truyền thống và lấy mẫu quặng, thực hiện các quan sát địa chất tại khu vực có tiềm năng.</i>	0990
8	Thu gom rác thải không độc hại	3811
9	Thu gom rác thải độc hại	3812
10	Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại	3821
11	Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại	3822
12	Tái chế phế liệu	3830
13	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành
14	Giáo dục nhà trẻ	8511
15	Giáo dục mẫu giáo	8512
16	Giáo dục tiểu học	8521
17	Giáo dục trung học cơ sở	8522
18	Giáo dục trung học phổ thông	8523
19	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
20	Hoạt động của các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng	8710
21	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
22	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao	9312
23	Hoạt động thể thao khác	9319
24	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
25	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động của các khu giải trí, bãi biển. - Hoạt động hội chợ và trưng bày các đồ giải trí mang tính chất giải trí tự nhiên.	9329

2. Sửa đổi Điều lệ Công ty

Sửa đổi Khoản 1 Điều 4 về ngành, nghề kinh doanh tại Điều lệ Công ty tương ứng với nội dung tại Khoản 1 Điều này.

3. Triển khai thực hiện

Thông qua việc giao/ủy quyền cho Tổng Giám đốc đồng thời là Người đại diện theo pháp luật của Công ty tổ chức triển khai các công việc liên quan đến việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau:

a) Thực hiện các thủ tục liên quan đến việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh tại Cơ quan đăng ký kinh doanh có thẩm quyền bao gồm cả việc điều chỉnh nội dung chi tiết trong phạm vi các mã ngành, nghề đã được ĐHCĐ thông qua tại Điều này.

b) Thực hiện các thủ tục khác liên quan đến việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 8. Thông qua phương án hủy tư cách Công ty đại chúng.

1. Thông qua phương án hủy tư cách Công ty đại chúng cụ thể:

a) Thông qua hủy tư cách công ty đại chúng của Công ty;

b) Thông qua hủy đăng ký giao dịch đối với cổ phiếu CC4 trên hệ thống giao dịch cho chứng khoán chưa niêm yết (UPCoM) sau khi Công ty được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận việc hủy tư cách Công ty đại chúng.

c) Thông qua hủy lưu ký cổ phiếu CC4 tại VSDC sau khi Công ty được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận việc hủy tư cách Công ty đại chúng.

2. Triển khai thực hiện

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc cần thiết để hoàn tất thủ tục hủy tư cách công ty đại chúng với Ủy ban chứng khoán nhà nước; hủy đăng ký giao dịch đối với cổ phiếu CC4 trên hệ thống giao dịch cho chứng khoán chưa niêm yết (UPCoM) và hủy lưu ký cổ phiếu CC4 tại VSDC bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau:

a) Bổ sung, chỉnh sửa các nội dung liên quan đến phương án hủy tư cách đại chúng theo yêu cầu của Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền khác theo đúng quy định của pháp luật.

b) Xây dựng hồ sơ, triển khai thực hiện các thủ tục nêu trên theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 9. Thông qua tờ trình phê duyệt phương án vay vốn để thực hiện Dự án nhóm nhà ở Đông Nam đường Tố Hữu

1. Ngân hàng thực hiện vay vốn.

Phê duyệt lựa chọn một trong ba Ngân hàng dưới đây hoặc vay hợp vốn theo nguyên tắc đảm bảo tối đa lợi ích của Chủ đầu tư, cụ thể:

- Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV).
- Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam (Vietinbank).
- Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank).

2. Hạn mức vay vốn: 2.000.000.000.000 VND (Hai nghìn tỷ đồng chẵn).

3. Mục đích vay vốn: Thực hiện đầu tư xây dựng và triển khai Dự án nhóm nhà ở Đông Nam đường Tố Hữu.

4. Thời gian vay vốn: Dự kiến 60 (sáu mươi) tháng. Thời hạn cụ thể sẽ theo quy định của Hợp đồng tín dụng của (các) Ngân hàng vay vốn.

5. Lãi suất: Theo lãi suất của (các) Ngân hàng vay vốn tại từng thời kỳ.

6. Tài sản đảm bảo:

Toàn bộ tài sản, quyền lợi và lợi ích đối với tài sản của Công ty liên quan và phát sinh từ Dự án (gồm cả quyền theo các văn kiện Dự án) để đảm bảo việc thanh toán các Nghĩa vụ.

Các tài sản khác bổ sung theo yêu cầu của (các) Ngân hàng trong các trường hợp cần thiết và theo chính sách khách hàng của ngân hàng từng thời kỳ.

7. Triển khai thực hiện

a) Giao và ủy quyền cho HĐQT Công ty:

- Chủ động lựa chọn thời điểm và lựa chọn Ngân hàng/(các) Ngân hàng tại Điều này để thực hiện việc vay vốn đảm bảo đúng tiến độ Dự án.

- Quyết định số tiền vay tăng hoặc giảm tối đa 50% so với hạn mức vay tại Điều này khi thỏa mãn các điều kiện sau: (i) Số tiền tăng/giảm chỉ phục vụ triển khai thực hiện Dự án; (ii) Các thông số nằm trong Nghị quyết này (bao gồm tiền sử dụng đất) có biến động.

- Quyết định thế chấp tài sản đảm bảo cho khoản vay của Dự án theo yêu cầu của (các) Ngân hàng bao gồm nhưng không giới hạn các tài sản sau: (i) Toàn bộ tài sản, quyền lợi và lợi ích đối với tài sản của Công ty liên quan và phát sinh từ Dự án (gồm cả quyền theo các văn kiện Dự án) để đảm bảo việc thanh toán các nghĩa vụ với (các) Ngân hàng; (ii) Các tài sản khác bổ sung theo yêu cầu của (các) Ngân hàng trong các trường hợp cần thiết và theo chính sách của ngân hàng từng thời kỳ.

- Thay thế tài sản đảm bảo, rút tài sản đảm bảo tại (các) Ngân hàng.

b) Giao và ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty:

- Thương thảo, đàm phán, thông qua, ký kết và thực hiện các hợp đồng, văn bản liên quan đến việc vay vốn, thế chấp, cầm cố tài sản tại (các) Ngân hàng bao gồm nhưng không giới hạn: (i) Giấy đề nghị vay vốn; (ii) Giấy đề nghị phát hành bảo lãnh, mở L/C; (iii) Hợp đồng tín dụng hạn mức; (iv) Hợp đồng thế chấp; (v) Bảng kê rút vốn/Hợp đồng tín dụng cụ thể; (vi) Giấy đề nghị giải ngân; (vii) Bảng phân khai kế hoạch giải ngân; (viii) Đơn đăng ký giao dịch bảo đảm; (ix) Biên bản giao nhận hồ sơ chứng từ liên quan đến từng lần giải ngân; (x) Biên bản định giá tài sản; (xi) Các văn bản, tài liệu khác có liên quan và các văn bản, tài liệu sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ các tài liệu nêu trên.

- Tổng Giám đốc ủy quyền cho người đại diện Công ty thực hiện các công việc nêu trên, việc ủy quyền này được lập thành văn bản riêng.

Điều 10. Thông qua kết quả bầu cử thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2025 - 2030, theo đó thành viên HĐQT gồm các ông/bà có tên dưới đây:

- Nguyễn Trần Tùng;
- Nguyễn Đức Lai;
- Nguyễn Đức Hà;
- Cao Thị Lan Hương;
- Nguyễn Văn Nghĩa.

Các thành viên HĐQT mới được bầu sẽ tiến hành phiên họp đầu tiên để bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2025 – 2030 theo quy định.

Điều 11. Thông qua kết quả bầu cử thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2025 - 2030, theo đó thành viên BKS gồm các ông/bà có tên dưới đây:

- Nguyễn Thị Kim Ngân;
- Đỗ Lê Nam;
- Nguyễn Thu Thảo.

Các thành viên BKS mới được bầu sẽ tiến hành phiên họp đầu tiên để bầu Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030 theo quy định.

Điều 12. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và những người có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 12;
- Cổ đông Công ty;
- Lưu: VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



Nguyễn Trần Tùng

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
VÀ XÂY DỰNG SỐ 4

Số: 10/2025/NQ-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 4 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2025 – 2030

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 4

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 ("Công ty");
Căn cứ Biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị ("HĐQT") Công ty số 03/2025/BB-HĐQT ngày 16/4/2025.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bầu ông Nguyễn Trần Tùng giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 kể từ ngày 16/4/2025, nhiệm kỳ 2025 – 2030.

Thông tin nhân sự giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT như sau:

Họ và tên: Nguyễn Trần Tùng Giới tính: Nam

Sinh ngày: Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

CCCD số do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp
ngày

Địa chỉ thường trú:

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Xây dựng.

Điều 2. Hiệu lực thi hành.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông (bà): Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng các Phòng/Ban chức năng, Đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ban Kiểm soát (đ/b);
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Trần Tùng

BIÊN BẢN HỌP BAN KIỂM SOÁT

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 ngày 16/4/2025 về kết quả bầu kiểm soát viên, Ban kiểm soát tổ chức họp vào hồi 13 giờ 30 phút, ngày 16/4/2025 tại Phòng họp Tầng 7, Tòa nhà ICON4, số 243A Đê La Thành, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, để bầu Trưởng Ban Kiểm soát và phân công nhiệm vụ các Kiểm soát viên (thành viên Ban kiểm soát) nhiệm kỳ 2020 – 2025 cụ thể như sau:

I. Các kiểm soát viên dự họp:

Tham dự họp có đủ 03/03 kiểm soát viên nhiệm kỳ 2025 – 2030 được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 bầu gồm:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Ngân;
2. Ông Đỗ Lê Nam;
3. Bà Nguyễn Thu Thảo.

II. Nội dung cuộc họp

Căn cứ vào nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát và trình độ chuyên môn của các thành viên, Ban kiểm soát thống nhất họp trao đổi, thảo luận để bầu Trưởng Ban kiểm soát và phân công nhiệm vụ của các thành viên, cụ thể như sau:

1. Bầu Trưởng Ban Kiểm soát:

Các thành viên Ban kiểm soát nhất trí biểu quyết với tỷ lệ 100% tán thành bầu bà Nguyễn Thị Kim Ngân làm Trưởng Ban kiểm soát.

2. Phân công trách nhiệm các thành viên Ban Kiểm soát: Các thành viên Ban Kiểm soát nhất trí biểu quyết với tỷ lệ 100% tán thành: phân công trách nhiệm Trưởng Ban và các thành viên như sau:

a) Bà Nguyễn Thị Kim Ngân - Trưởng Ban Kiểm soát chịu trách nhiệm chung các công việc thuộc nhiệm vụ, thẩm quyền của Ban Kiểm soát và trực tiếp kiểm soát việc thực hiện/tuân thủ các quy định pháp luật, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị; công tác tài chính, hạch toán kế toán; kiểm soát việc thực hiện các hoạt động đầu tư, kinh doanh của Công ty.

b) Ông Đỗ Lê Nam chịu trách nhiệm kiểm soát công tác pháp chế; kiểm soát, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch sản xuất kinh doanh; kiểm soát việc bổ nhiệm, miễn nhiệm nhân sự quản lý; kiểm soát việc thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ đối với người lao động và việc tổ chức, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh và thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng Ban kiểm soát.

c) Bà Nguyễn Thu Thảo chịu trách nhiệm kiểm soát, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch sản xuất kinh doanh; kiểm soát việc tổ chức, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh và thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng Ban kiểm soát.

III. Thông qua biên bản cuộc họp

1. Biên bản họp Ban kiểm soát được đọc trước các thành viên tham dự cuộc họp. 03/03 thành viên Ban Kiểm soát tham dự cuộc họp nhất trí với nội dung Biên bản và cùng ký xác nhận vào Biên bản cuộc họp này.

2. Biên bản họp lập thành 01 (một) bản lưu tại Trụ sở Công ty, được sao gửi cho các thành viên Ban kiểm soát và cá nhân có liên quan theo quy định của pháp luật.

3. Cuộc họp kết thúc vào hồi 15 giờ 30 phút cùng ngày.

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT



Nguyễn Thị Kim Ngân



Đỗ Lê Nam



Nguyễn Thu Thảo

